

DANH SÁCH GIÁO VIÊN COI THI KHẢO SÁT LỚP 12
Năm học 2019 - 2020 (Sáng 6h45, chiều 13h30)

TT	Họ và tên	Tổ	Ngày 02		Ngày 03		Ngày 04		Ghi chú
			Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
1	Nguyễn Thị Lệ Xuân	BGH							
2	Đinh Văn Chuẩn	BGH							
3	Lưu Thị Phúc	BGH							
4	Vũ Thị Lan Anh	BGH							
5	Vũ Thị Thu	Hóa - Sinh	1	1	1		1		4
6	Khúc Thị Hà	Hóa - Sinh	1	1		1	1		4
7	Đào Thị Hồng	Hóa - Sinh	1	1	1				3
8	Phan Thị Mai Hương	Hóa - Sinh		1	1	1			3
9	Ngô Quốc Triệu	Hóa - Sinh		1		1	1		3
10	Lê Văn Kiên	Hóa - Sinh							0
11	Hồ Thị Vân Hạnh	Hóa - Sinh	1		1	1	1		4
12	Dương Thị Mến	Hóa - Sinh	1	1			1		3
13	Đỗ Thị Minh Hoà	Hóa - Sinh	1		1	1	1		4
14	Bùi Thị Huệ	Hóa - Sinh							0
15	Lê Thị Thu Hà	Lý - CN - Tin	1	1	1		1		4
16	Nguyễn Thị Xiêm	Lý - CN - Tin	1		1		1		3
17	Khúc Thị Thanh Thùy	Lý - CN - Tin	1		1	1	1		4
18	Trần Thị Thanh Ngà	Lý - CN - Tin			1	1	1		3
19	Nguyễn Thị Sáng	Lý - CN - Tin			1	1	1		3
20	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Lý - CN - Tin		1	1	1	1		4
21	Đặng Thị Hường	Lý - CN - Tin	1	1		1	1		4
22	Phạm Thị Thanh Vân	Lý - CN - Tin	1	1	1		1		4
23	Nguyễn Thị Thu	Lý - CN - Tin	1	1	1	1			4
24	Nguyễn Dũng Hà	Lý - CN - Tin	1		1	1	1		4
25	Lê Thị Hoa	Lý - CN - Tin	1	1			1		3
26	Nguyễn Thị Thu Hường	Ngoại ngữ		1	1	1			3
27	Nguyễn Kim Tuyến	Ngoại ngữ	1	1		1	1		4
28	Trần Thị Nguyệt	Ngoại ngữ	1		1	1	1		4
29	Tô Thị Kim Phượng	Ngoại ngữ	1	1		1	1		4
30	Phạm Thị Lệ Thảo	Ngoại ngữ	1	1	1	1			4
31	Phạm Thị Hằng Nga	Ngoại ngữ	1		1	1	1		4
32	Nguyễn Thị Minh Hiên	Ngoại ngữ		1		1	1		3
33	Nguyễn Thị Lý	Ngoại ngữ	1		1	1	1		4

DANH SÁCH GIÁO VIÊN COI THI KHẢO SÁT LỚP 12
Năm học 2019 - 2020 (Sáng 6h45, chiều 13h30)

TT	Họ và tên	Tổ	Ngày 02		Ngày 03		Ngày 04		Ghi chú
			Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
34	Chu Thị Phụng	Ngoại ngữ		1	1	1			3
35	Nguyễn Thị Ngừng	Ngoại ngữ	1	1		1	1		4
36	Vũ Thị Hoà	Sử - Địa - GD		1	1	1	1		4
37	Nguyễn Thị Phụng	Sử - Địa - GD		1	1	1			3
38	Nguyễn Thị Quyên	Sử - Địa - GD	1	1	1	1			4
39	Nguyễn Thị Kim Thoa	Sử - Địa - GD	1	1	1		1		4
40	Lê Thị Thu Hiền	Sử - Địa - GD							0
41	Ngô Thị Minh Phương	Sử - Địa - GD	1		1		1		3
42	Phan Thị Hương	Sử - Địa - GD	1	1	1		1		4
43	Đào Thị Huyền Trân	Sử - Địa - GD				1			1
44	Khương Quang Sự	Sử - Địa - GD		1					1
45	Trịnh Thị Hương	Thể dục - QP		1	1	1	1		4
46	Phạm Thị Thủy	Thể dục - QP		1	1	1			3
47	Phạm Thị Bảo	Thể dục - QP	1	1		1	1		4
48	Tô Thị Huyền	Thể dục - QP	1	1		1	1		4
49	Nguyễn Viết Hưng	Thể dục - QP	1	1			1		3
50	Nguyễn Thị Thanh Bình	Thể dục - QP	1	1	1		1		4
51	Hoàng Phương Mai	Thể dục - QP		1	1		1		3
52	Đỗ Thị Kim Thúy	Thể dục - QP	1		1	1	1		4
53	Vương Đức Hiệu	Thể dục - QP	1			1	1		3
54	Nguyễn Thị Thu	Toán	1	1	1		1		4
55	Nguyễn Thị Thắm	Toán	1	1		1	1		4
56	Ngô Thị Giang	Toán	1	1	1	1			4
57	Đỗ Thế Đạo	Toán			1	1	1		3
58	Vũ Thành Tín	Toán	1	1	1	1			4
59	Đặng Thị Hải	Toán	1	1	1	1			4
60	Nguyễn Thanh Thủy	Toán	1		1	1			3
61	Lưu Thị Kim Tuyến	Toán	1	1	1		1		4
62	Đào Đình Hiếu	Toán	1	1	1	1			4
63	Nguyễn Thị Thu Giang	Văn							
64	Nguyễn Thị Thu Luyến	Văn							
65	Lý Thị Kim Dung	Văn							
66	Vũ Thị Tiến	Văn							

DANH SÁCH GIÁO VIÊN COI THI KHẢO SÁT LỚP 12
Năm học 2019 - 2020 (Sáng 6h45, chiều 13h30)

TT	Họ và tên	Tổ	Ngày 02		Ngày 03		Ngày 04		Ghi chú
			Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
67	Đào Thị Lê	Văn							
68	Khúc Thị Cúc	Văn							
69	Nguyễn Thị Vui	Văn							
70	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Văn							
71	Nguyễn Thị Vân	Văn							
72	Đặng Thị Tố Uyên	Hành chính							
73	Trịnh Thị Kim Nhân	Hành chính							
74	Nguyễn Thị Ngân	Hành chính							
75	Nguyễn Thị Hồng Hà	Hành chính							
76	Nguyễn Thị Yên	Hành chính							
			39	39	39	39	39		

